
**THỰC TRẠNG HỌC TIẾNG ANH THEO HỌC CHẾ TÍN CHỈ CỦA SINH VIÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP THỰC PHẨM TP.HCM****Phan Thị Thanh Hương***Trường Đại học Công nghiệp Thực phẩm TP.HCM***1. ĐẶT VẤN ĐỀ**

Học chế tín chỉ là chương trình dạy học mới với triết lý cốt lõi “lấy người học làm trung tâm” và tư tưởng chủ đạo là coi trọng các yếu tố cá thể của người học, để người học tự giác, tích cực, chủ động, năng động, sáng tạo nắm bắt kiến thức theo cách tốt nhất, hiệu quả nhất.

Theo James Quann (Đại học Quốc gia Washington), tín chỉ học tập là một đại lượng đo toàn bộ thời gian bắt buộc của người học để học một môn học cụ thể, bao gồm: thời gian lên lớp; thời gian thực hành thí nghiệm, thực tập hoặc các phần việc khác như đã được qui định trong thời khóa biểu; và thời gian dành cho đọc sách, tự nghiên cứu, làm bài tập hoặc chuẩn bị bài ở nhà. Một tín chỉ, đối với các môn lý thuyết, như môn Anh văn, tương ứng với 1 giờ học trên lớp và 2 giờ chuẩn bị ở nhà, trong 1 tuần và kéo dài trong cả học kỳ 15 tuần. Đối với các môn thực hành- thí nghiệm, tương ứng ít nhất 2 giờ/tuần trong phòng thí nghiệm và 1 giờ chuẩn bị ở nhà. Đối với việc tự nghiên cứu- ít nhất 3 giờ làm việc trong 1 tuần.

Phương thức đào tạo theo tín chỉ, nhằm cá thể hóa việc học tập, phát huy được tính chủ động, tích cực của người học trên con đường chiếm lĩnh tri thức. Sinh viên sẽ tự nghiên cứu tài liệu, tìm tòi, cùng hợp tác làm việc theo cặp, theo nhóm để thảo luận, thuyết trình. Ưu điểm nổi bật của hệ thống đào tạo tín chỉ là không bắt buộc người học phải học những gì người thầy đang có, mà người học được quyền lựa chọn (chọn giáo viên, chọn môn học, chọn tiến trình học..) và học những gì người học cần. Qua việc lựa chọn, bố trí môn học, sinh viên chủ động xây dựng chương trình học (học môn gì, thời gian nào, học với ai..), sinh viên có thể tự điều chỉnh chương trình học sao cho phù hợp với những điều kiện của mình. Các em có thể học nhanh hay chậm so với dự kiến mà không ảnh hưởng đến chất lượng hay kết quả học tập. Do vậy sinh viên phải nêu cao được tính chủ động, rèn luyện được tính tự giác học tập, tự nghiên cứu, thiết kế qui trình học tập của bản thân sao cho thích hợp với mục tiêu, điều kiện và năng lực sở trường của họ.

2. THỰC TRẠNG HỌC TIẾNG ANH CỦA SINH VIÊN

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã đưa ra lộ trình đến năm 2010 tất cả các trường đại học phải chuyển sang đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Trường Đại học Công nghiệp Thực Phẩm (ĐHCNTP) đã áp dụng chương trình đào tạo theo tín chỉ từ năm 2010. Theo Qui chế 43 của Bộ Giáo Dục và Đào Tạo ban hành, mức đơn vị tín chỉ được xác định là một tín chỉ bằng 15 tiết học lý thuyết, và “ để tiếp thu được một tín chỉ sinh viên phải dành ít nhất 30 giờ chuẩn bị cá nhân”. Từ qui định của Qui chế 43, trường ĐHCNTP đã định mức chương trình đào tạo phù hợp cho môn Ngoại Ngữ - Tiếng Anh là 3 tín chỉ (45 tiết) cho mỗi học phần. Căn cứ Qui định về chuẩn đầu ra Tiếng Anh cho học sinh, sinh viên hệ đại học và cao đẳng chính qui không chuyên ngành Anh văn của trường, Trung tâm Ngoại Ngữ đã thiết kế đề cương cho các hệ chính qui môn Anh văn, chương trình tín chỉ, định hướng TOEIC theo cuốn STARTER TOEIC như sau:

1) Hệ Đại học

| TT | Tên chương/ bài | Tổng số tiết/ giờ | Phân bố thời gian (tiết hoặc giờ) | | | | |
|-------------|--|-------------------|-----------------------------------|----------|-----------|----------|-----------|
| | | | Lý thuyết | Bài tập | Thảo luận | TN/ TH | Tự học |
| 1 | Unit 1: Auxiliary verbs | 24 | 8 | 0 | 0 | 0 | 16 |
| 2 | Unit 2: Tenses | 24 | 8 | 0 | 0 | 0 | 16 |
| 3 | Unit 3: Gerunds / Infinitives | 24 | 8 | 0 | 0 | 0 | 16 |
| 4 | Unit 4: Participle and Participle clause | 27 | 9 | 0 | 0 | 0 | 18 |
| 5 | Unit 5: Negation and Parallel Structures | 21 | 7 | 0 | 0 | 0 | 14 |
| 6 | Unit 6: Comparison | 21 | 7 | 0 | 0 | 0 | 14 |
| Tổng | | 135 | 45 | 0 | 0 | 0 | 90 |

(Nguồn: TTNN, Đề cương chi tiết môn Anh Văn 1- hệ cao đẳng chính qui, năm học 2014-2015)

2) Hệ cao đẳng

| TT | Tên chương/ bài | Tổng số tiết/ giờ | Phân bố thời gian (tiết hoặc giờ) | | | | |
|-------------|--|-------------------|-----------------------------------|----------|-----------|----------|-----------|
| | | | Lý thuyết | Bài tập | Thảo luận | TN/ TH | Tự học |
| 1 | Unit 1: Auxiliary verbs | 27 | 9 | 0 | 0 | 0 | 18 |
| 2 | Unit 2: Tenses | 27 | 9 | 0 | 0 | 0 | 18 |
| 3 | Unit 3: Gerunds / Infinitives | 27 | 9 | 0 | 0 | 0 | 18 |
| 4 | Unit 4: Participle and Participle clause | 27 | 9 | 0 | 0 | 0 | 18 |
| 5 | Unit 5: Negation and Parallel Structures | 27 | 9 | 0 | 0 | 0 | 18 |
| Tổng | | 135 | 45 | 0 | 0 | 0 | 90 |

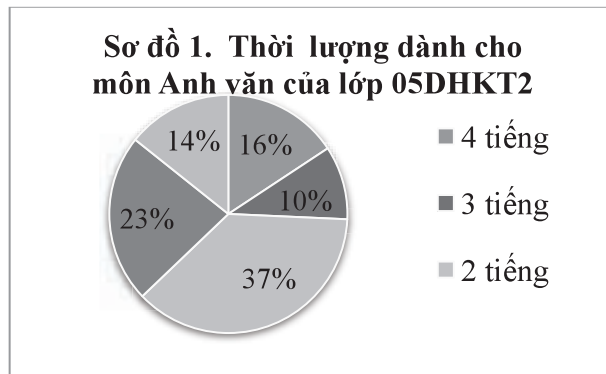
(Nguồn: TTNN, Đề cương chi tiết môn Anh Văn 1- hệ đại học chính qui, năm học 2014-2015)

Theo phương pháp giảng dạy trong tín chỉ và đề cương phân bố thời gian chương trình dạy học trên, mỗi kỳ giảng viên môn Tiếng Anh có 45 tiết trên lớp để thực hiện nhiệm vụ truyền đạt kiến thức và hướng dẫn sinh viên tự học, tự nghiên cứu, tìm kiếm kiến thức ngoài lớp học. Giáo viên không truyền thụ toàn bộ các kiến thức đã được trình bày trong giáo trình, tài liệu tham khảo mà chỉ giải thích những vấn đề sinh viên gặp phải; nhấn mạnh những vấn đề sinh viên cần chú ý trong tài liệu, giáo trình; theo dõi các ý kiến thảo luận để giải thích những nội dung, vấn đề các em chưa hiểu hoặc hiểu chưa đúng; giới thiệu những vấn đề cần được nghiên cứu liên quan đến chương trình học; đánh giá thái độ, kết quả học tập trên lớp và tự học ở nhà của sinh viên cũng như kiến thức mà sinh viên thu nhận được qua các bài kiểm tra ngắn, đột xuất để thúc đẩy việc học tập thường xuyên của các em.

Sinh viên có 45 tiết học Anh văn có hướng dẫn trên lớp như nghe giảng bài, thảo luận trên lớp, làm việc theo cặp, theo nhóm để hoàn thành bài tập theo yêu cầu và hướng dẫn của giảng viên, làm các bài kiểm tra đánh giá trong quá trình học. Gấp đôi số tiết học có hướng dẫn trên lớp của môn này, các em có 90 tiết (tương ứng với 4 tiếng 30 phút) tự học (học không có hướng dẫn), tự nghiên cứu ngoài lớp. Tự học không phải là học một mình mà tự học trong sự hợp tác với các sinh viên khác dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Các hình thức tự học trong hoạt động dạy học ở đại học là *tự học trên lớp* như nghe giảng, ghi chép bài, tham gia thảo luận, làm bài tập; và *tự học ngoài lớp*, học ở nhà như đọc sách, đọc tài liệu tham khảo, hoàn thành bài tập về nhà, làm việc theo cặp, theo nhóm để thảo luận bài, để hoàn tất các bài tập, tiểu luận giảng viên yêu cầu.

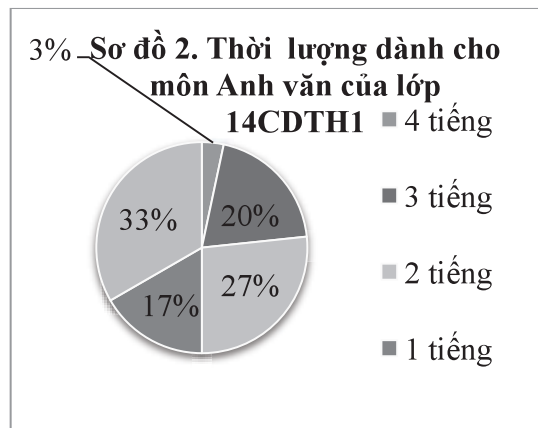
Tuy nhiên, trên thực tế nhiều sinh viên chưa hiểu được vai trò quan trọng của việc tự học trong đào tạo tín chỉ. Các em chưa chủ động, chưa tự giác học, hoặc chưa biết cách học, hay chưa thật sự đầu tư thời gian cho môn này. Trên lớp, nhiều em né tránh việc làm bài theo cặp, theo nhóm, không hợp tác với các bạn khác, học một cách đối phó, thụ động. Cuộc khảo sát về thời lượng dành cho môn Tiếng Anh theo học chế tín chỉ được thực hiện ngày 22 tháng Tư, với 100 sinh viên thuộc 2 lớp: 14CDTH1 (30 sinh viên), và lớp 05DHKT2 (70 sinh viên) có kết quả như sau:

1. Hệ Đại học



Sơ đồ 1 trên nêu rõ thời lượng các sinh viên hệ đại học dành cho môn Anh văn trong mỗi tuần: 14% (10 sinh viên) học Anh Văn chưa đầy một tiếng đồng hồ trong một tuần. 23% (16 sinh viên) học 1 tiếng. 37% (26 sinh viên) học 2 tiếng, 10% (7 em) học 3 tiếng và chỉ 14% (11 em) dành 4 tiếng cho môn này.

2. Hệ Cao đẳng



Đối với hệ cao đẳng, thời gian các em dành cho môn Anh văn quá ít. 33% (10 em) học mỗi tuần không được 60 phút. 17% (5 em) học một tiếng. 27% (8 em) học hai tiếng. 20% (6 em) học 3 tiếng. Và chỉ có 1 (3%) trong tổng số 30 em tham gia khảo sát của hệ cao đẳng dành đủ bốn tiếng đồng hồ để học môn Anh văn theo chương trình tín chỉ trong mỗi tuần. (sơ đồ 2).

Khi được hỏi về lý do dành ít thời gian cho môn học này, phần lớn các sinh viên của cả hai lớp đều trả lời do không đủ thời gian, vì còn phải học nhiều môn chuyên ngành khác. Nhiều em do học kém, hồng kiến thức từ phổ thông, không theo kịp trên lớp, dẫn đến lười và chán học. Một số em phải làm việc kiếm thêm tiền để trang trải các chi phí trong cuộc sống và học tập nên có ít thời gian cho Anh văn. Một vài em cho rằng môn học này không quan trọng, không cần thiết đối với họ.

Các giáo viên Ngoại ngữ cũng chung ý kiến rằng khoảng 40% sinh viên trong mỗi lớp chưa tự giác, chủ động học, ý thức học tập chưa cao: trên lớp không chú ý nghe giảng, làm bài một cách đối phó; bài giao về nhà không hoàn thành, không hợp tác với các bạn khác để học.

3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP GIÚP CẢI THIẾN VIỆC HỌC ANH VĂN CỦA SINH VIÊN

Để việc dạy và học môn Tiếng Anh có hiệu quả, để sinh viên đạt được mục tiêu đề ra của môn học, một số giải pháp được nêu ra sau đây :

- Giáo viên giúp sv hiểu được mục tiêu quan trọng trước mắt là chuẩn đầu ra của môn Tiếng Anh: theo qui định, chuẩn đầu ra môn Tiếng Anh của hệ đại học là phải đạt 450 điểm TOEIC, hệ cao đẳng là 350 điểm. Các giáo viên nên lưu ý các em ngay từ buổi lên lớp đầu tiên. Từ đó sinh viên chủ động lên kế hoạch cụ thể cho việc học. Giáo viên cần nhấn mạnh về chuẩn đầu ra trong cả quá trình học, luôn nhắc nhở các em nỗ lực học tập để đạt được mục tiêu quan trọng đó.

- Giúp Sv có nhận thức đúng về tầm quan trọng của việc tự học trong học chế tín chỉ. Hướng dẫn cách học, cách lựa chọn tài liệu tham khảo. Khuyến khích các em phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo, năng động, hợp tác trong học tập, tập trung cho việc tự học có hướng dẫn trên lớp, dành nhiều thời gian hơn cho việc tự học ngoài lớp, ở nhà, nâng cao khả năng làm việc độc lập.

- Giáo viên cần nắm bắt được các đối tượng sinh viên, phân loại theo nhóm đối tượng để hướng dẫn, giúp đỡ các em cách học phù hợp: nhóm học khá- hướng dẫn nâng cao; nhóm thiếu kiến thức căn bản- hướng dẫn đọc tài liệu bổ sung kiến thức; đối với đối tượng lười nhác- cần kiểm tra, giám sát khắt khe để dần tạo nên ý thức học tập tốt hơn.

- Áp dụng các phương pháp kiểm tra, đánh giá trong đào tạo theo học chế tín chỉ phù hợp với đặc thù của môn Ngoại ngữ: Đánh giá thường xuyên trong quá trình học, đánh giá năng lực tự học của sinh viên qua các hoạt động trên lớp (số buổi có mặt, thái độ theo dõi bài giảng, thảo luận), tự học ở nhà (qua nội dung phát biểu thảo luận trên lớp, thời gian và chất lượng hoàn thành bài tập do giảng viên giao về nhà).

4. KẾT LUẬN

Việc dạy học môn Tiếng Anh theo chương trình tín chỉ được thực hiện ở trường ĐHCNTT trong năm năm qua đã có những bước biến chuyển tốt đẹp. Sinh viên đã tiếp cận với các phương pháp học tập mới, phát huy được tính tích cực, chủ động, sáng tạo, tự giác trong học tập; biết cách tự học, tự nghiên cứu, tìm tòi; có ý thức hợp tác trong học tập. Tuy nhiên, thời lượng giành cho môn Tiếng Anh của các em còn quá ít, chưa đạt được như qui định của Qui chế 43 của Bộ GDĐT đã đề ra trong học chế tín chỉ. Để việc học Anh văn theo chương trình mới đạt kết quả tốt,

các em phải nỗ lực nhiều, phải dành nhiều thời gian hơn, sắp xếp thời gian, kế hoạch học tập hợp lý, tích cực hiệu quả hơn, phấn đấu tự học tập hằng ngày để đạt được mục tiêu chuẩn đầu ra cho môn học này.